

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN PHÚ NINH  
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **115/2023/HNGĐ-ST**

Ngày: 21-8-2023

V/v: Ly hôn.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ NINH, TỈNH QUẢNG NAM**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đinh Văn Long

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Quốc Sự

Bà Nguyễn Thị Đào

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Mai Cúc - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 66/2023/TLST- HNGĐ ngày 03 tháng 7 năm 2023 về “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2023/QĐXXST - HNGĐ ngày 31 tháng 7 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thanh H., sinh năm 1977; địa chỉ: Thôn Khánh Thịnh, xã Tam Thái, huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

Bị đơn: Anh Hồ Tấn T.; sinh năm 1974; địa chỉ: Thôn Khánh Thịnh, xã Tam Thái, huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, các phiên hòa giải và tại phiên tòa nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thanh H. trình bày:* Chị H. và anh Tấn T. tự nguyện tìm hiểu, xây dựng gia đình, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tam Thái, huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam vào năm 1998. Trong quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, không có tiếng nói chung, mối quan hệ vợ chồng bất hòa, mục đích hôn nhân không đạt được. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm, anh Tấn T. cờ bạc, thiếu trách nhiệm với gia đình, làm ảnh hưởng đến vợ con. Vợ chồng sống ly thân đã hơn hai năm nay. Nay chị H. thấy tình cảm vợ chồng

không còn, mối quan hệ hôn nhân không thể kéo dài nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị H. ly hôn với anh Hồ Tấn T.

Về nuôi con chung: Vợ chồng chị H. có 02 con chung, tên là Hồ Tấn Duy T1., sinh ngày 01-8-1998 và Hồ Thị Tâm Đ., sinh ngày 16-7-2004. Hiện nay các con đều đã thành niên, sức khỏe bình thường nên chị H. không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về chia tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

*Theo bản tự khai, các phiên hòa giải và tại phiên tòa, bị đơn anh Hồ Tấn T. trình bày:*

Về hôn nhân: Vợ chồng tự nguyện tìm hiểu và xây dựng gia đình, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tam Thái, huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam vào năm 1998. Trong quá trình chung sống, vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là vợ chồng bất đồng quan điểm, hay cãi vã. Hiện nay hai vợ chồng đã sống ly thân gần hai năm. Nay chị H. yêu cầu ly hôn thì anh Tấn T. không đồng ý.

Về nuôi con chung: Vợ chồng anh Tấn T. có 02 con chung, tên là Hồ Tấn Duy T1., sinh ngày 01-8-1998 và Hồ Thị Tâm Đ., sinh ngày 16-7-2004. Hiện nay các con đều đã thành niên, sức khỏe bình thường nên anh Tấn T. không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về chia tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa:

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử thực hiện đúng và đầy đủ các thủ tục tố tụng; nguyên đơn thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình đúng quy định của pháp luật, bị đơn thực hiện không đúng các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Thanh H. Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 xử cho chị Nguyễn Thị Thanh H. và anh Hồ Tấn T. ly hôn. Về nuôi con chung: Hiện nay các con đã thành niên, các đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xem xét. Về chia tài sản chung, nợ chung: Các bên khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề nghị xem xét.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

#### **[1]. Về thủ tục tố tụng:**

Chị Nguyễn Thị Thanh H. yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn nên xác định quan hệ tranh chấp là “Ly hôn” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn anh Hồ Tấn T. có nơi cư trú tại thôn Khánh Thịnh, xã Tam Thái, huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam theo quy định tại các Điều 35, 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

## **[2]. Về nội dung vụ án:**

**[2.1]** Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thanh H. với anh Hồ Tấn T. tự nguyện tìm hiểu và xác lập quan hệ hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tam Thái, huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam vào năm 1998, là hôn nhân hợp pháp. Chị H. cho rằng trong quá trình chung sống, vợ chồng chị phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do chồng ham chơi cờ bạc, không có trách nhiệm với vợ con, vợ chồng bất đồng quan điểm sống. Vợ chồng chị đã ly thân hơn hai năm nay, phần ai nấy sống, không ai quan tâm đến ai. Anh Tấn T. cũng thừa nhận vợ chồng có mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, hay cãi vã nhưng anh Tấn T. không đồng ý ly hôn. Tòa án đã nhiều lần hòa giải nhưng anh Tấn T. không tích cực tìm hướng thuyết phục chị H. về chung sống để giữ gìn hạnh phúc gia đình, chị H. thì cương quyết muốn ly hôn. Xét thấy, mâu thuẫn giữa chị H. và anh Tấn T. thật sự trầm trọng, tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, chị H. yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Tấn T. là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

**[2.2]** Về nuôi con chung: Vợ chồng chị H. và anh Tấn T. có 02 con chung, tên là Hồ Tấn Duy T1., sinh ngày 01-8-1998 và Hồ Thị Tâm Đ., sinh ngày 16-7-2004. Hiện nay các con đều đã thành niên, sức khỏe bình thường, chị H. và anh Tấn T. không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

**[2.3]** Về chia tài sản chung, nợ chung: Chị H. và anh Tấn T. đều khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

**[3] Về án phí:** Chị Nguyễn Thị Thanh H. là nguyên đơn trong vụ án hôn nhân và gia đình nên phải chịu 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng tiền án phí sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**[4]** Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự

*Vì các lẽ trên;*

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Thanh H.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thanh H. và anh Hồ Tấn T. ly hôn.

2. Về nuôi con chung: Các con đã thành niên nên không xem xét giải quyết.

3. Về chia tài sản chung, nợ chung: Không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thanh H. phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng chị H. đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0010680 ngày 03 tháng 7 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam. Chị H. đã nộp xong tiền án phí.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- Các đương sự;
- UBND xã Tam T;
- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Đinh Văn Long**